

Bản án số: **200/2023/HS-ST**
Ngày: 13/7/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Bích Thủy.

Ông Võ Phi Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thanh Huế, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H tỉnh Thừa Thiên H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 163/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Viết Q(tên gọi khác: không có); Sinh ngày 16/9/2000 tại tỉnh Thừa Thiên H; Nơi cư trú: Tổ 2, phường TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên H; chỗ ở hiện nay: Số 26/152 NHC, phường TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên H. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Viết B, sinh năm 1977 và bà Lê Thị N, sinh năm 1977; vợ con: Chưa có; Gia đình có 3 anh chị em ruột, bị cáo là con đầu trong gia đình;

Tiền án: không, tiền sự: không.

Quá trình nhân: Lúc nhỏ ở với gia đình, học đến lớp 8/12 thì nghỉ học.

Ngày 18/12/2019, bị Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định số 01093/QĐ-XPHC)

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/02/2023, sau đó chuyển tạm giam từ ngày ngày 03/3/2023, cho đến nay tại nhà tạm giữ, Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

+ Chị Lê Thị Mỹ L, sinh năm 2003; Nơi cư trú: Số 26/152 NHC, phường TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên H; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 24/02/2023, Lê Viết Q mượn xe mô tô biển số 75G1-454.45 của Lê Thị Mỹ L (em ruột của Q), sau đó Q điều khiển đến bến xe NH, phường DB, thành phố H để tìm người mua ma túy thì gặp một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch), Q hỏi mua của người này 600.000 đồng ma túy, loại hồng phiến, người thanh niên này đồng ý bán cho Q 27 (Hai mươi bảy) viên ma túy, loại hồng phiến màu đỏ. Sau khi mua được ma túy, Q điều khiển xe mô tô đi về hướng đường HDD, phường AT, thành phố H, rồi đi vào đất trống lấy ma túy ra sử dụng một mình hết 05 viên. Số ma còn lại, Q giấu vào túi quần phía trước bên trái đang mặc trên người và đi về nhà của mình. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày Q điều khiển xe đi khi đến giao lộ HDD - VVK thuộc phường AT, thành phố H, thì lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thừa Thiên H dừng xe kiểm tra hành chính, quá trình kiểm tra phát hiện Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên được phối hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H bắt quả tang. Thu giữ 21 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ và các mảnh vỡ viên nén màu đỏ. Q khai nhận tàng trữ trữ số ma túy với mục đích để cá nhân sử dụng.

*Vật chứng tạm giữ gồm:

-01 (một) gói ni lông màu trắng viền đỏ bên trong có chứa 21 (Hai mươi một) viên nén màu đỏ và nhiều mảnh viên viên tên màu đỏ. (sau khi tạm giữ đã được niêm phong theo quy định);

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu H W màu đen bạc, biển số 75G1 454.45;

* Tại bản kết luận giám định số 96 / KL - KTHS ngày 02/03/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên H, kết luận: 21 (hai mươi một) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ và mảnh vỡ viên nên màu đỏ gửi giám định, có tổng khối lượng là 2,3047g (hai phẩy ba không bảy gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

Sau khi giám định, Cơ quan giám định đã hoàn trả các đối tượng giám định , Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đang tạm giữ gồm:

+ 2,1047g (hai phẩy một không bốn bảy gam) mẫu chất bột được nghiền từ 21 thành viên nên đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ và các mảnh vỡ viên nên màu đỏ.

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả đều được niêm phong theo quy định.

* Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã Trả lại cho chủ sở hữu chị Lê Thị Mỹ L xe mô tô nhãn hiệu H W màu đen bạc , biển số 75G1-454.45.

Tại bản Cáo trạng số 182/CT-VKSTPH ngày 30/5/2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H đã truy tố bị cáo Lê Viết Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Viết Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Lê Viết Q từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ ngày 25/02/2023.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 2,1047g (hai phẩy một không bốn bảy gam) mẫu chất bột được nghiền từ 21 thành viên nên đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ và các mảnh vỡ viên nén màu đỏ và Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu H W màu đen bạc, biển số 75G1 454.45 mà bị cáo Lê Viết Q mượn của chị Lê Thị Mỹ L để đi mua ma túy sử dụng, chị L không biết nên cơ quan Công an thành phố H xử lý vật chứng trả lại cho chị L chiếc xe trên là có căn cứ, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với người thanh niên bán ma túy cho Q, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này nên không có cơ sở xử lý. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố H; Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ ngày 24/02/2023, tại giao lộ HDD-VVK thuộc phường AT, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H Lê Viết Q đang có hành vi Tàng trữ trái phép 2,3047g (hai phẩy ba không bảy gam) là ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Do đó, Lê Viết Q phải chịu trách nhiệm Hình sự về hành vi của mình.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Lê Viết Q là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trọng

lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 2,3047g (hai phẩy ba không bảy gam), loại Methamphetamine. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H truy tố bị cáo Lê Viết Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”³, theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy, gây ảnh hưởng đến phát triển lành mạnh của con người, hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo, bị cáo thành khẩn khai báo, nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, sớm hòa nhập với cộng đồng, trở thành công dân tốt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy mà cơ quan điều tra Công an thành phố H đã chuyển giao cho Cơ quan thi hành án dân sự thành phố H là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu H W màu đen bạc, biển số 75G1 454.45 mà bị cáo Lê Viết Q mượn của chị Lê Thị Mỹ L để đi mua ma túy sử dụng, chị L không biết nên cơ quan Công an thành phố H xử lý vật chứng trả lại cho chị L chiếc xe trên là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với người thanh niên bán ma túy cho Q, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này nên không có cơ sở xử lý. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Viết Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt: Bị cáo Lê Viết Q **01(Một) năm 06(sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ ngày 25/02/2023.

2. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tuyên xử:

+ Tịch thu tiêu hủy 2,1047g (hai phẩy một không bốn bảy gam) mẫu chất bột được nghiền từ 21 thành viên nên đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ và các mảnh vỡ viên nén màu đỏ. Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả đều được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 02 chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Thị Thanh Tâm và 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên H và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Lê Viết Q, bắt ngày 24/02/2023”, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Viết Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên H;
- VKSND thành phố H;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên H;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố H;
- Cơ quan THAHS thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dân án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hương Lan